

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH ĐẠI
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22 /2024/DS-ST

Ngày: 29/02/2024.

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Hồng Lam.

Ông Lê Văn Đạo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quốc Duy –Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 272/2022/TLST – DS ngày 07 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2024/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên Tòa số 20/2024/QĐST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

** Nguyên đơn:* Ngân hàng X.

Địa chỉ: Số 169, phố L, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông B, chức vụ: tổng giám đốc. Theo Quyết định số 4716/QĐ-NHCS ngày 25/11/2016 của Tổng Giám đốc Ngân hàng X.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Bùi Hữu Nghĩa: Ông L - Chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng X huyện Bình Đại. Theo giấy ủy quyền ngày 27/7/2022, (ông Hiếu xin mặt).

Địa chỉ: 44/C Quốc lộ 57B, K 3, Thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

** Bị đơn: Bà Ph, sinh năm 1959.*

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/7/2022, đơn khởi kiện bổ sung ngày 28/03/2023, ngày 08/5/2023 và quá trình giải quyết vụ án, anh L là người đại diện của Ngân hàng trình bày:*

Vào ngày 09/06/2019, Bà Ph cùng các thành viên trong gia đình là ông Tr, Tha, Phan An Lộc, bà Di đã vay tiền tại Phòng giao dịch Ngân hàng X huyện Bình Đại, với số tiền là 30.000.000 (Ba chục triệu) đồng, chương trình cho vay hộ sản xuất kinh doanh vùng khó khăn, hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 09/06/2024, lãi suất 0,75%/tháng. Lãi tiền vay tính đến ngày 28/03/2023 là 6.123.451 (Sáu triệu một trăm hai mươi ba ngàn bốn trăm năm mươi một) đồng.

Khoản vay này là khoản chung của Bà Ph cùng các thành viên trong gia đình là ông Tr, Tha, Phan An Lộc, bà Di nên Ngân hàng yêu cầu tòa án huyện giải quyết phần nợ Bà Ph cùng các thành viên trong gia đình phải có trách nhiệm chung để thanh toán hết khoản tiền vay trên cho Ngân hàng. Nợ gốc và nợ lãi Ngân hàng sẽ tính phát sinh đến khi người vay tất toán

- Tại đơn khởi kiện bổ sung ngày 08/5/2023: Ngân hàng sửa đổi bổ sung yêu cầu khởi kiện chỉ khởi kiện một mình Bà Ph có trách nhiệm trả hết số tiền gốc 30.000.000 đồng, lãi đến ngày 28/03/2023 là 6.123.451 đồng và khoản lãi phát sinh theo hợp đồng đến khi tất nợ.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 28/3/2023, biên bản hòa giải ngày 08/5/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Bà Ph trình bày:*

Vào ngày 09/6/2019, bà có vay tiền tại Phòng giao dịch Ngân hàng X huyện Bình Đại, với số tiền là 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng chương trình cho vay hộ sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn, hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 09/6/2024, lãi suất 9%/năm. Trả lãi hàng tháng, trả gốc định kỳ 12 tháng, bắt đầu từ ngày 9/6/2020, số tiền gốc mỗi kỳ là 6.000.000 đồng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng bà có đóng lãi được một khoản thời gian nhưng do làm ăn khó khăn nên chưa thể trả gốc theo định kỳ và trả lãi cho Ngân hàng được. Tính đến ngày 27/7/2022, Bà còn nợ Ngân hàng với số tiền là 34.318.520 đồng. Trong đó: Gốc là 30.000.000 đồng, tiền lãi là 4.318.520 đồng (số lãi này còn phát sinh cho đến khi người vay trả hết nợ Ngân hàng).

Nay bà đồng ý trả cho Ngân hàng X số tiền là 34.318.520 đồng. tuy nhiên do hoàn cảnh khó khăn nên xin Tòa án giải quyết cách thức trả phù hợp để có cơ hội trả dần.

Tại thời điểm vay vốn trong hộ gia đình bà (chủ hộ) và ông Tr, Tha, Phan An Lộc, , Di, tất cả cùng ngụ ấp Bình Thạnh 1, xã Thạnh Trị, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Giấy ủy quyền ngày 25/2/2019 chữ ký trong giấy ủy quyền của

những người này là do bà tự kỷ thay. Số nợ trên một mình bà trả không liên quan đến những người này. Những người này hiện nay đã cắt hộ khẩu đi hết chỉ còn bà và anh Khiết chung hộ khẩu. Những người khác cắt hộ khẩu đi đâu bà cũng không rành, ông Danh đã ly hôn, con ruột là Trang và con rể Lộc đã ra ở riêng.

** Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại tham gia phiên Tòa phát biểu ý kiến:*

- Về tuân theo pháp luật tố tụng : Thẩm phán, Hội đồng xét xử, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ tuân theo đúng quy định của pháp luật. Các bên đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, thành viên Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định trình tự thủ tục luật định và thể hiện sự vô tư khách quan, độc lập khi xét xử. Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt và phiên tòa xét xử vắng mặt nguyên đơn là phù hợp với quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng X. Buộc Bà Ph phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng X huyện Bình Đại số tiền gốc 30.000.000 đồng, lãi đến ngày 28/03/2023 là 6.123.451 đồng và khoản lãi phát sinh theo hợp đồng đến khi tất từ ngày 29/3/2023 cho đến khi trả hoàn tất số nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, quan điểm của Kiểm sát viên, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng: Người đại diện theo quy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn. Ngân hàng xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện không yêu cầu các thành viên trong hộ gia đình Bà Ph liên đới trả nợ gồm các ông (bà) Tr, Tha, Phan An Lộc, Di. Xét thấy, việc rút yêu cầu này là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được HĐXX chấp nhận. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện của ngân hàng với ông Tr, ông Tha, ông Phan An Lộc, bà Di trong việc liên đới cùng Bà Ph trả số nợ vay cho ngân hàng.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng X buộc Bà Ph trả cho ngân hàng số tiền nợ còn lại 30.000.000 đồng, lãi đến ngày 28/03/2023 là 6.123.451 đồng và khoản lãi phát sinh theo hợp đồng đến khi tất từ ngày 29/3/2023 cho đến khi trả hoàn tất số nợ. HĐXX thấy: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định giữa Ngân hàng CSXH huyện Bình Đại với Bà Ph có xác lập giao dịch vay tiền, cụ thể là theo giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 06/6/2019 thì Bà Ph có vay tiền tại

Phòng giao dịch Ngân hàng X huyện Bình Đại, với số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) chương trình cho vay hộ sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn, hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 09/6/2024, lãi suất 9%/năm, lãi quá hạn 130% lãi suất khi cho vay. Trả lãi hàng tháng, trả gốc định kỳ 12 tháng, bắt đầu từ ngày 9/6/2020, số tiền gốc mỗi kỳ là 6.000.000 đồng, nhưng trong quá trình thực hiện Bà Ph có đóng lãi được mấy kỳ thì không trả lãi và gốc theo thỏa thuận. Tính đến ngày 28/03/2023 thì Bà Ph còn nợ Ngân hàng số tiền gốc 30.000.000 đồng và tiền lãi là 6.123.451 đồng, Bà Ph cũng thừa nhận có nợ ngân hàng và đồng ý trả số tiền gốc và lãi theo yêu cầu của Ngân hàng X. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng X là có cơ sở nên được HĐXX chấp nhận.

[3] Xét yêu cầu xin trả dần của Bà Ph thuộc giai đoạn thi hành án nên HĐXX không xem xét.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại về quan điểm giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận toàn bộ nên Bà Ph phải chịu án phí. Tuy nhiên, Bà Ph thuộc trường hợp người cao tuổi có xin miễn án phí nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 217, 227, 228, 244, 254 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 91, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng X:

- Buộc Bà Ph phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng X số tiền gốc là 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng và số tiền lãi tính đến ngày 28/03/2023 là 6.123.451 (Sáu triệu một trăm hai mươi ba nghìn bốn trăm năm mươi một nghìn) đồng.

- Bà Ph còn phải trả lãi suất phát sinh trên số nợ gốc theo giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 06/6/2019 kể từ ngày 29/3/2023 cho đến khi Bà Ph trả hoàn tất nợ.

2. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng X huyện Bình Đại đối với ông Tr, ông Tha, ông An, bà Di trong việc liên đới cùng Bà Ph trả số nợ vay cho ngân hàng.

3. Về án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Ph thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn án phí.

Ngân hàng X huyện Bình Đại được miễn tạm ứng án phí và án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Ngân hàng X có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng